TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 34/2025/QĐST-DS	*Cà Mau, ngày 29 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2025/TLST-DS ngày 23 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự*:*

Nguyên đơn: Bà Lưu Ngọc N, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Ấp BV, xã TA, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Ấp BV, xã TA, tỉnh Cà Mau.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bà Phạm Thị Đ đồng ý thanh toán cho bà Lưu Ngọc N tổng số tiền hụi chết tính tới mãn hụi là 398.500.000 đồng (ba trăm chín mươi tám triệu năm trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thanh toán tại thời điểm thi hành án.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Phạm Thị Đ phải nộp toàn bộ án phí số tiền là 4.981.250 đồng (Bà Đ là người cao tuổi có đơn xin miễn án phí nên được xét miễn phần án phí của bà phải chịu, phần chịu thay cho bà N phải nộp 4.981.250 đồng như trên).

- Bà Lưu Ngọc N được nhận lại toàn bộ số tiền 9.962.500 đồng dự nộp án phí theo Biên lai thu tiền số 0012343 ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5 Cà Mau.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ny sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND KV5 Cà Mau;
- Phòng THADS KV5 Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Quốc Kiên